Viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân

Câu 1 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: $5m^2$ $7dm^2$ = ... m^2**

A. 5,7

B. 5,07

C. 5,007

D. 5,0007

Câu 2 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: $3m^2$ $45cm^2$ = ... m^2**

A. 3,45

B. 3,045

C. 3,0045

D. 3,00045

Câu 3 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: $12dm^2$ $8cm^2$ = ... dm^2**

A. 12,8

B. 12,08

C. 12,008

D. 12,0008

Câu 4 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: $7m^2$ $9dm^2$ = ... m^2**

A. 7,9

B. 7,09

C. 7,009

D. 7,0009

Câu 5 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 4m² 25cm² = ... m²**

A. 4,25

B. 4,025

C. 4,0025

D. 4,00025

Câu 6 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 9dm² 3cm² = ... dm²**

A. 9,3

B. 9,03

C. 9,003

D. 9,0003

Câu 7 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 6m² 8dm² 5cm² = ... m²**

A. 6,85

B. 6,805

C. 6,0805

D. 6,0085

Câu 8 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 2m² 3dm² 4cm² = ... m²**

A. 2,34

B. 2,304

C. 2,0304

D. 2,0034

Câu 9 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 15m² 6dm² = ... m²**

A. 15,6

B. 15,06

C. 15,006

D. 15,0006

Câu 10 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 8m² 7cm² = ... m²**

A. 8,7

B. 8,07

C. 8,007

D. 8,0007

Câu 11 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 10dm² 5cm² = ... dm²**

A. 10,5

B. 10,05

C. 10,005

D. 10,0005

Câu 12 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 1m² 1dm² 1cm² = ... m²**

A. 1,11

B. 1,101

C. 1,0101

D. 1,0011

Câu 13 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 20m² 4dm² = ... m²**

A. 20,4

B. 20,04

C. 20,004

D. 20,0004

Câu 14 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 5dm² 6cm² = ... dm²**

A. 5,6

B. 5,06

C. 5,006

D. 5,0006

Câu 15 **Viết số đo diện tích sau dưới dạng số thập phân: 3m² 2dm² 5cm² = ... m²**

A. 3,25

B. 3,205

C. 3,0205

D. 3,0025

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app